

QUY ĐỊNH

về tổ chức lễ tang cho cán bộ, công chức, viên chức

- Căn cứ Quy định số 184-QĐ/TW, ngày 10/4/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Tổ chức đoàn viếng của Ban Chấp hành Trung ương, Ban Bí thư Trung ương tại các lễ tang”;

- Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP, ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 237/2025/NĐ-CP, ngày 29/8/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2012/NĐ-CP, ngày 17/12/2012 của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức; Thông tư số 74/2013/TT-BTC, ngày 04/6/2013 của Bộ Tài chính quy định các khoản chi phí và thực hiện việc cấp, quyết toán ngân sách nhà nước phục vụ lễ quốc tang, lễ tang cấp nhà nước, lễ tang cấp cao;

- Căn cứ Quy định số 09-QĐ/VPTW, ngày 22/9/2017 của Văn phòng Trung ương Đảng về một số chế độ chi tiêu hoạt động của các tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương;

- Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU, ngày 30/10/2025 của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Tỉnh ủy, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

- Căn cứ Quy định số 58-QĐ/TU, ngày 26/11/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, tạm đình chỉ công tác, cho thôi giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với cán bộ trên địa bàn tỉnh;

- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành quy định về tổ chức lễ tang cho cán bộ, công chức, viên chức như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định này quy định việc tổ chức lễ tang và nghi thức viếng cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác hoặc đã nghỉ hưu khi từ trần trên địa bàn tỉnh An Giang (sau đây gọi chung là người từ trần).

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức lễ tang

1. Việc tổ chức lễ tang đối với người từ trần, thể hiện sự trân trọng của Đảng bộ, Chính quyền và cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh An Giang đối với công lao, cống hiến

của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trong quá trình làm việc, hoạt động cách mạng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Việc tổ chức lễ tang phải trang trọng, văn minh, kế thừa nét đẹp văn hoá, lịch sử truyền thống của dân tộc, tiết kiệm, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; hạn chế và từng bước loại bỏ những tập quán lạc hậu, mê tín dị đoan, phô trương, lãng phí. Khuyến khích tổ chức an táng theo các hình thức hỏa táng, điện táng, an táng tại quê hương.

Điều 3. Hình thức lễ tang

1. Lễ tang cấp cao.
2. Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 4. Một số quy định khác

1. Cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đang công tác hoặc đã nghỉ hưu khi từ trần được tổ chức Lễ viếng tại Nhà tang lễ, thời gian quản linh cửu không quá 24 giờ.

Trường hợp tổ chức Lễ viếng tại gia đình thì tùy theo phong tục địa phương và gia đình, thi hài người từ trần phải được khâm liệm vào linh cửu và bảo đảm vệ sinh, nhất là đối với người có bệnh lây nhiễm. Thời gian để linh cửu kể từ khi khâm liệm đến khi tổ chức Lễ an táng thực hiện theo quy định của pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm.

2. Khi quản linh cửu tùy theo tình trạng thi hài, phong tục, tập quán, hoàn cảnh và điều kiện của từng gia đình để sử dụng loại quan tài cho phù hợp, đảm bảo không gây ô nhiễm môi trường và phát sinh dịch bệnh.

3. Tổ chức Lễ tang không cử nhạc tang trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm, âm thanh bảo đảm không vượt quá độ ồn cho phép theo quy định; không sử dụng các nhạc khúc không phù hợp trong lễ tang. Không rắc, rải các loại tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành và ngoại tệ trong quá trình đưa tang từ Nhà tang lễ hoặc từ gia đình đến nơi an táng; không đốt đồ mã tại nơi an táng. Hạn chế rắc, rải vàng mã trong lễ tang.

4. Cán bộ lực lượng vũ trang thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý khi từ trần, lễ tang tổ chức theo Quy định này và các quy định hiện hành của ngành dọc cấp trên.

5. Chỉ các thành viên Ban Lễ tang đeo băng tang màu đen trên cánh tay trái, có chiều rộng 07 cm.

Chương II **LỄ TANG CẤP CAO**

Điều 5. Chức danh được tổ chức Lễ tang cấp cao

1. Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng (kể cả Ủy viên dự khuyết); Thứ trưởng hoặc tương đương; Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy; Anh hùng Lực lượng vũ trang

nhân dân, Anh hùng Lao động đang công tác hoặc nghỉ hưu cư trú trên địa bàn tỉnh khi từ trần.

2. Một số trường hợp đặc biệt, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ủy quyền cho Thường trực Tỉnh ủy xem xét quyết định.

3. Đối với trường hợp cán bộ từ trần giữ một trong các chức danh quy định tại Khoản 1 Điều này mà bị kỷ luật bằng hình thức bãi nhiệm hoặc cách chức hoặc xóa tư cách chức vụ, chức danh, lễ tang tổ chức theo nghi thức Lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 6. Thông báo đưa tin buồn

Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cơ quan đã hoặc đang trực tiếp quản lý cán bộ từ trần đứng tên đưa tin buồn trên Báo và Phát thanh - Truyền hình An Giang. Riêng đối với các chức danh Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khi từ trần đưa thêm tin buồn trên báo đài Trung ương theo quy định.

Điều 7. Ban Lễ tang

1. Thành lập Ban Lễ tang

a) Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy quyết định thành lập Ban Lễ tang.

b) Số lượng Ban Lễ tang từ 10 đến 15 đồng chí, thành phần gồm đại diện: Ban Thường vụ Tỉnh ủy; lãnh đạo: Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ, Sở Văn hóa và Thể thao, Bảo hiểm Xã hội tỉnh; đại diện lãnh đạo đơn vị nơi cán bộ từ trần đã và đang công tác; cấp ủy địa phương nơi cư trú, sinh hoạt đảng; đại diện gia đình. Riêng Ban Lễ tang đối với Anh hùng Lực lượng vũ trang Nhân dân, thành phần có thêm đơn vị là lực lượng vũ trang.

c) Trưởng Ban Lễ tang là đồng chí đại diện Thường trực Tỉnh ủy.

2. Nhiệm vụ Ban Lễ tang

- Phân công nhiệm vụ thành viên Ban Lễ tang.
- Chỉ đạo trang trí hội trường lễ tang và chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ lễ tang.
- Phân công phục vụ quá trình tổ chức lễ tang.
- Tổ chức đưa linh cữu đến nơi an nghỉ cuối cùng. An táng xong, Ban Lễ tang hết nhiệm vụ và tự giải tán.

Ngoài ra, để tang lễ thật sự chu đáo, trang trọng và trách nhiệm, các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm cử cán bộ tham gia trực trong thời gian diễn ra tang lễ.

Điều 8. Chuẩn bị các văn bản lễ tang

1. Các văn bản về lễ tang do Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy và cơ quan chủ quản của người từ trần soạn thảo.

2. Thông báo về lễ tang và đưa tin buồn.

3. Tóm tắt tiểu sử người từ trần.

4. Lời điệu.

5. Chương trình lễ truy điệu.

Các nội dung trên có ý kiến đóng góp của gia đình người từ trần và thông qua Ban Lễ tang.

Điều 9. Nơi an táng

1. Chế độ an táng tại Nghĩa trang liệt sĩ Rạch Giá, An Châu (theo Quy định hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành).

2. Cán bộ đủ tiêu chuẩn an táng tại Nghĩa trang liệt sĩ Rạch Giá, An Châu nhưng gia đình có nguyện vọng thì được khuyến khích an táng tại đất nhà hoặc nghĩa trang liệt sĩ ở xã, phường, đặc khu nơi cán bộ sinh sống trước khi từ trần (nếu có).

Điều 10. Nơi tổ chức lễ tang và trang trí lễ tang

1. Lễ tang tổ chức tại Nhà tang lễ của tỉnh.

- Lễ đài trang trí phong nền đen, trên đó gắn ảnh cán bộ từ trần và dòng chữ trắng **“Vô cùng thương tiếc đồng chí...”**.

- Bàn thờ đặt trước và chính giữa phòng, hai bên bàn thờ đặt cố định 02 vòng hoa.

- Linh cữu đặt chính giữa Lễ đài, đầu hướng về cửa chính. Trước linh cữu để bàn thờ phủ vải đỏ, có lư hương, đặt ảnh và khung để huân chương, Huy hiệu Đảng (nếu có).

- Bàn thờ nhỏ đặt phía dưới, có lư hương để trưởng các đoàn đến viếng thắp hương.

- Đặt bàn ghi sổ tang bên trái cửa chính nhìn từ ngoài vào.

- Ngoài cửa chính, phía bên trái treo tin buồn, bên phải treo danh sách thành viên Ban Lễ tang.

- Bố trí bàn hướng dẫn và đăng ký đoàn viếng đặt phía trước.

- Trong thời gian diễn ra tang lễ, thực hiện cử nhạc “Hồn tử sĩ” và tóm tắt quá trình hoạt động cách mạng của cán bộ từ trần.

2. Lễ tang tổ chức tại gia đình, có thể vận dụng tùy theo điều kiện phù hợp để trang trí phòng lễ tang như hình thức trang trí tại Nhà tang lễ quy định theo khoản 1 Điều này.

Điều 11. Vòng hoa viếng

Ban Lễ tang chuẩn bị **02 vòng hoa đặt cố định** hai bên bàn thờ, có băng đen chữ trắng của: (1) Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; (2) cấp ủy địa phương hoặc đơn vị nơi cán bộ từ trần đã từng công tác.

- Ban Lễ tang chuẩn bị **02 vòng hoa luân phiên** khi đoàn đến viếng. Khuyến khích các đoàn đến viếng không mang vòng hoa, chỉ mang băng vải đen, kích thước

1,2m x 0,2m, với dòng chữ trắng “Kính viếng” hoặc “ Vô cùng thương tiếc đồng chí...” dưới có dòng chữ nhỏ ghi tên cơ quan, tổ chức để gắn vào vòng hoa do Ban Lễ tang chuẩn bị.

Điều 12. Đoàn viếng và lễ viếng

1. Đoàn viếng

a) Đoàn viếng của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

- *Thành phần Đoàn viếng, gồm có đại diện lãnh đạo:* Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Công an, Quân sự, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy và đại diện một số cơ quan của cán bộ trước khi từ trần từng công tác.

- *Công tác tổ chức đoàn viếng:* Giao cho Văn phòng Tỉnh ủy liên hệ thành phần, chuẩn bị phương tiện phục vụ cho đoàn viếng; Ban Tổ chức Tỉnh ủy chuẩn bị vòng hoa và kinh phí phúng viếng theo quy định.

b) Đoàn viếng của các đơn vị và địa phương: Căn cứ vào thành phần đoàn viếng tại khoản 1, Điều này để tổ chức đoàn viếng cho phù hợp.

2. Lễ viếng

- Ban Lễ tang sắp xếp các đoàn vào viếng như sau: Trưởng đoàn đi đầu, tiếp theo là các thành viên trong đoàn viếng đi theo hai hàng dọc.

- Sau khi viếng, trưởng đoàn ghi sổ tang.

- Trong quá trình viếng, cử nhạc “Hồn tử sĩ”.

Điều 13. Lễ truy điệu

1. Thành phần dự Lễ truy điệu gồm: Ban Lễ tang, đại diện các cơ quan, tổ chức nơi cán bộ từ trần đã và đang công tác; lãnh đạo địa phương nơi cư trú, sinh hoạt đảng của người từ trần và gia đình, người thân.

2. Vị trí các đoàn dự Lễ truy điệu (theo hướng nhìn lên lễ đài)

- Gia đình đứng phía bên trái phòng Lễ tang.

- Lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương đứng phía bên phải phòng Lễ tang.

- Các đoàn đại biểu khác đứng theo sắp xếp của Ban Lễ tang.

3. Chương trình Lễ truy điệu

- Đại diện Ban Lễ tang tuyên bố Lễ truy điệu, điều hành chương trình Lễ truy điệu.

- Trưởng Ban Lễ tang đọc lời điệu truy điệu, tuyên bố phút mặc niệm.

- Đại diện gia đình phát biểu ý kiến cảm tạ.

- Ban Lễ tang mời đại biểu và thân nhân cán bộ từ trần thắp hương tiễn biệt lần cuối cùng.

- Đại diện Ban Lễ tang hướng dẫn lộ trình đưa tang và tuyên bố kết thúc Lễ truy điệu.

- Trong khi tiến hành Lễ truy điệu, cử nhạc “Hồn tử sĩ”.

Điều 14. Lễ đưa tang

1. Thành phần dự Lễ đưa tang như thành phần dự Lễ truy điệu.
2. Khi chuyển linh cữu lên xe tang và từ xe tang vào phần mộ, các thành viên Ban Lễ tang, các đoàn đại biểu và gia đình đi phía sau linh cữu.
3. Đội phục vụ mai táng làm nhiệm vụ di chuyển linh cữu, vòng hoa ra xe tang và từ xe tang vào phần mộ.

Điều 15. Lễ hạ huyệt

1. Sau khi linh cữu được di chuyển vào vị trí phần mộ, Trưởng Ban Lễ tang tuyên bố Lễ hạ huyệt.
2. Đội công tác phục vụ mai táng làm nhiệm vụ hạ huyệt.
3. Ban Lễ tang và gia quyến thắp hương tiễn biệt sau cùng đối với người từ trần.

Điều 16. Trợ cấp chi phí lễ tang

1. Chi phí mai táng phí thực hiện theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội hiện hành.
2. Tiền phúng điếu: Thực hiện định mức chi theo chế độ phúng viếng tại Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số chế độ chi tiêu hoạt động của Tỉnh ủy.
3. Hỗ trợ chi phí Lễ tang cho gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề xuất với Thường trực Tỉnh ủy giải quyết.

Điều 17. Lễ tang cấp cao đối với Anh hùng Lực lượng vũ trang

Thông báo đưa tin buồn, Ban Lễ tang, chuẩn bị các văn bản lễ tang, nơi an táng, nơi tổ chức lễ tang và trang trí lễ tang, vòng hoa viếng, đoàn viếng và lễ viếng thực hiện theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11 và Điều 12 của Quy định này. Riêng đối với lễ truy điệu, lễ đưa tang, lễ hạ huyệt tổ chức theo nghi thức quân đội.

Chương III

LỄ TANG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ

Điều 18. Chức danh được tổ chức lễ tang

1. Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; trưởng các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; bí thư đảng ủy xã, phường, đặc khu và tương đương.
2. Chức danh còn lại ngoài các chức danh nêu tại khoản 1 Điều 5 và khoản 1 Điều 18 của Quy định này thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

3. Đối với trường hợp cán bộ từ trần giữ một trong các chức danh quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này mà bị kỷ luật bằng hình thức bãi nhiệm hoặc cách chức hoặc xóa tư cách chức vụ, chức danh, lễ tang tổ chức theo nghi thức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức.

Điều 19. Thông báo đưa tin buồn

1. Đối với các chức danh quy định tại khoản 1 Điều 18, do Ban Thường vụ Tỉnh ủy và cơ quan đã hoặc đang trực tiếp quản lý cán bộ từ trần đứng tên đưa tin buồn trên Báo và Phát thanh - Truyền hình An Giang.

2. Đối với các chức danh quy định tại khoản 2 Điều 18, do cấp ủy, chính quyền địa phương và cơ quan đã hoặc đang trực tiếp quản lý cán bộ từ trần đứng tên đưa tin buồn trên Báo và Phát thanh - Truyền hình An Giang.

Điều 20. Ban Lễ tang

1. Thành lập Ban Lễ tang

a) Đối với người đang công tác:

Ban Lễ tang do cơ quan đang trực tiếp quản lý người từ trần quyết định, gồm các thành viên: đại diện Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan người từ trần đang công tác, đại diện gia đình và đại diện chính quyền địa phương nơi người từ trần sinh sống.

b) Đối với người từ trần đã nghỉ hưu:

Ban Lễ tang do cấp ủy đảng, chính quyền địa phương nơi cư trú, sinh hoạt đảng quyết định, gồm các thành viên: đại diện cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, đại diện gia đình và đại diện cơ quan người từ trần trước khi nghỉ hưu.

2. Trưởng Ban Lễ tang

- Đối với các chức danh quy định tại khoản 1 Điều 18

+ Cán bộ từng giữ chức vụ cao nhất, cuối cùng là Ủy viên Ban Thường vụ (đương chức và nguyên chức) do đồng chí Thường trực Tỉnh ủy làm Trưởng Ban Lễ tang. Tỉnh ủy viên ở các ban của Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và bí thư xã, phường, đặc khu (đương chức) do đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm Trưởng Ban Lễ tang.

+ Cán bộ từng giữ chức vụ cao nhất, cuối cùng là Tỉnh ủy viên, thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh (đương chức) thuộc khối Nhà nước do đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy làm Trưởng Ban Tổ chức Lễ tang; thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh (đương chức) thuộc khối Nhà nước không là Tỉnh ủy viên thì do đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng Ban Lễ tang.

- Đối với các chức danh quy định tại khoản 2 Điều 18, do đồng chí đại diện thường trực cấp ủy địa phương hoặc lãnh đạo đơn vị nơi cán bộ từ trần đã từng công tác giữ chức vụ cao nhất cuối cùng làm Trưởng Ban Lễ tang.

- Đối với cán bộ nguyên là Tỉnh ủy viên, giám đốc sở, trưởng ban, ngành cấp tỉnh và tương đương đã nghỉ hưu, cư trú tại xã, phường, đặc khu: do đồng chí bí thư hoặc phó bí thư đảng ủy xã, phường, đặc khu làm Trưởng Ban Lễ tang.

2. Nhiệm vụ Ban Lễ tang thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 7 của Quy định này.

Điều 21. Đoàn viếng và lễ viếng

1. Đoàn viếng

a) Đoàn viếng của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

- *Thành phần Đoàn viếng, gồm có đại diện lãnh đạo:* Các ban của Tỉnh ủy và một số cơ quan của cán bộ trước khi từ trần từng công tác.

- *Công tác tổ chức đoàn viếng:* Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy liên hệ thành phần đoàn viếng, chuẩn bị vòng hoa và kinh phí phúng viếng theo quy định.

b) Đoàn viếng của các đơn vị và địa phương: Căn cứ vào thành phần đoàn viếng tại khoản 1 Điều này để tổ chức đoàn viếng cho phù hợp.

2. Lễ viếng

- Tùy theo điều kiện tại Nhà tang lễ hoặc gia đình để có hình thức tổ chức Lễ viếng cho phù hợp.

- Trong quá trình viếng, cử nhạc “Hồn tử sĩ”.

Điều 22. Nơi an táng, nơi tổ chức Lễ tang và trang trí Lễ tang, vòng hoa viếng, Lễ truy điệu, Lễ đưa tang, Lễ hạ huyệt, trợ cấp chi phí Lễ tang

Nơi an táng thực hiện theo Quy định hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành. Nơi tổ chức lễ tang và trang trí lễ tang, vòng hoa viếng, lễ truy điệu, lễ đưa tang, lễ hạ huyệt, trợ cấp chi phí lễ tang thực hiện theo quy định tại Điều 10, Điều 11, Điều 13, Điều 14, Điều 15 và Điều 16 của Quy định này.

Chương IV

QUY ĐỊNH VIẾNG THÂN NHÂN CÁN BỘ KHI TỪ TRẦN

Điều 23. Đối với thân nhân cán bộ (bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng, con) cư trú tại An Giang khi từ trần

1. Thân nhân cán bộ thuộc diện Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý và cán bộ quy định tại Điều 5: Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh cử một đoàn đến viếng. Lễ viếng có 01 vòng hoa và tiền phúng điếu theo quy định (do Ban Tổ chức Tỉnh ủy chuẩn bị).

2. Thành phần đoàn viếng, gồm có đại diện lãnh đạo: Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Sở Nội vụ và đại diện một số cơ quan có liên quan do Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề xuất.

3. Công tác tổ chức đoàn viếng: Giao Văn phòng Tỉnh ủy liên hệ thành phần, chuẩn bị phương tiện phục vụ cho đoàn viếng, Ban Tổ chức Tỉnh ủy chuẩn bị vòng hoa và kinh phí phúng viếng theo quy định.

Điều 24. Đối với thân nhân cán bộ (bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ hoặc chồng; vợ hoặc chồng, con) cư trú ngoài tỉnh khi từ trần

Căn cứ tình hình thực tế có thể tổ chức đoàn đến viếng hoặc gửi điện, hoa chia buồn.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Tổ chức thực hiện

1. Ban Tổ chức Tỉnh ủy theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra các xã, phường, đặc khu và các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện Quy định này.

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy, Sở Nội vụ phối hợp phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức.

2. Đảng ủy: Công an tỉnh, Quân sự tỉnh kết hợp với quy định tang lễ của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, quy định cụ thể việc tổ chức lễ tang và nghi thức là Anh hùng Lực lượng vũ trang, cán bộ, đảng viên trong lực lượng vũ trang nhân dân cho phù hợp với điều kiện của từng Đảng bộ.

3. Các xã, phường, đặc khu ban hành quy định tổ chức lễ tang đối với cán bộ theo phân cấp quản lý và đảng viên cao niên tuổi Đảng đang sinh hoạt Đảng tại địa phương, đơn vị.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có những nội dung chưa phù hợp, các cơ quan, tổ chức và cá nhân phản ánh về Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Điều 26. Xử lý vi phạm

Các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về tổ chức Lễ tang theo quy định này tùy theo mức độ vi phạm bị phê bình hoặc xử lý hành chính.

Điều 27. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. *nel*

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy (để b/c),
- Các đ/c Thường trực Tỉnh ủy,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các cơ quan TMGV Tỉnh ủy,
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh,
- Các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh,
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- UBND tỉnh,
- Sở Nội vụ,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Thanh Nhàn